

Bản án số: 130/2024/LĐ-ST

Ngày: 15 - 8 - 2024

V/v “Vô hiệu hợp đồng lao động”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Như

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Chí Lin – Cán bộ hưu trí thị trấn Hậu Nghĩa
- Bà Nguyễn Thị Rạt – Nguyên Phó Phòng Lao động Thương binh xã hội huyện Đức Hòa.

Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Tư - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 39/2024/TLST - LĐ ngày 28 tháng 02 năm 2024 về việc “*Tranh chấp yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2024/QĐXXST - LĐ ngày 05 tháng 8 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Út Rý, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp Bình Phú 2, xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Hoài Phong, sinh năm 1988. (xin vắng mặt) – Hợp đồng ủy quyền ngày 20/02/2024.

Địa chỉ: Ấp Bàu Trai Thượng, xã Tân Phú, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ.

Địa chỉ: Ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trọng Tín, sinh năm 1990 (xin vắng mặt) – Giấy ủy quyền ngày 18/7/2024

Địa chỉ: Số 231E/3T2 Dương Bá Trạc, Phường 01, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn Tình, sinh năm 1997. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Bình Phú 2, xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang

2. Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Long An.

Trụ sở: số 08 Tuyến tránh, phường 4, Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Sơn - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền là ông Lê Thành Liệp - Phó Giám đốc (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 02 năm 2024, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Út Rý do ông Võ Hoài Phong đại diện theo ủy quyền trình bày:

Từ tháng 12/2012 đến tháng 06/2020, ông Rý là công nhân may tại công ty TNHH YueKang Việt Nam. Khi làm việc tại công ty TNHH Kỳ Tường, ông có tham gia bảo hiểm với số bảo hiểm: 8012035896.

Do bản thân không am hiểu về pháp luật và muốn giúp đỡ ông Nguyễn Văn Tình có thể đi làm tạo thu nhập lo cho gia đình, nên ông Rý cho ông Nguyễn Văn Tình mượn Chứng minh nhân dân để ông Nguyễn Văn Tình đi làm tại Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ trong khoảng thời gian tháng 01/2013 đến tháng 01/2014. Khi ông Nguyễn Văn Tình mang tên ông Nguyễn Văn Út Rý làm việc tại Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ thì ông Nguyễn Văn Tình cũng tham gia bảo hiểm với số sổ bảo hiểm mang tên ông Nguyễn Văn Út Rý là: 801308176.

Việc ông Rý cho ông Nguyễn Văn Tình mượn Chứng minh nhân dân để ông Tình ký và thực hiện hợp đồng lao động với Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ với tên Nguyễn Văn Út Rý là không đúng quy định pháp luật. Hiện nay tồn tại hai sổ sổ bảo hiểm là 8012035896 và 801308176 cùng mang tên Nguyễn Văn Út Rý nên ông không thể thực hiện việc chốt sổ bảo hiểm được.

Do đó ông Nguyễn Văn Út Rý khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: vô hiệu hợp đồng lao động được ký kết giữa ông Nguyễn Văn Út Rý (do ông Nguyễn Văn Tình làm việc) với Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ trong khoảng thời gian từ tháng 01/2013 đến tháng 01/2014, điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội số 801308176 mang tên Nguyễn Văn Út Rý thành Nguyễn Văn Tình.

Bị đơn Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ do ông Trần Trọng Tín đại diện theo ủy quyền có văn bản trình bày: Qua xác minh đối với ông Nguyễn Văn Tình nhận thấy ông Tình có làm việc tại Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ từ tháng 01/2013 đến tháng 01/2014 cũng tham gia bảo hiểm với số sổ bảo hiểm mang tên ông Nguyễn Văn Út Rý là:

801308176. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Út Rý, Công ty đồng ý vô hiệu hợp đồng lao động được kí kết giữa ông Nguyễn Văn Út Rý (do ông Nguyễn Văn Tình làm việc) với Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ trong khoảng thời gian từ tháng 01/2013 đến tháng 01/2014, điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội số 801308176 mang tên Nguyễn Văn Út Rý thành Nguyễn Văn Tình. Đồng thời, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt tôi trong quá trình giải quyết vụ án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Tình có văn bản trình bày: Vào năm 2013, ông có mượn giấy chứng minh nhân dân của ông Nguyễn Văn Út Rý để vào làm việc tại Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ từ tháng 01/2013 đến tháng 01/2014 và tham gia bảo hiểm xã hội với số sổ 801308176 (sổ này đã hưởng chế độ một lần, chỉ con quá trình tham gia bảo hiểm thất nghiệp). Ông đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Út Rý về việc vô hiệu hợp đồng lao động được kí kết giữa ông Nguyễn Văn Út Rý (do ông Nguyễn Văn Tình làm việc) với Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ trong khoảng thời gian từ tháng 01/2013 đến tháng 01/2014 và xử lý hợp đồng vô hiệu do không đúng nhân thân. Ông đề nghị vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An trình bày:

Căn cứ vào hồ sơ, dữ liệu quản lý thu, sổ, thẻ và chính sách BHXH, bảo hiểm y tế, BHYTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An xác định Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ có tham gia bảo hiểm cho ông Nguyễn Văn Út Rý từ tháng 01/2013 đến tháng 01/2014 với số sổ bảo hiểm 801308176; qua tra cứu, đến ngày 01/8/2024, ông Nguyễn Văn Út Rý chưa được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần và bảo hiểm thất nghiệp. BHXH tỉnh Long An đề nghị được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Quan điểm kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Về trình tự thủ tục đảm bảo theo quy định của tố tụng trong việc thu thập chứng cứ, xác minh. Tòa án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn. Các bên đương sự thực hiện đúng tố tụng về quyền và nghĩa vụ.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Út Rý về việc vô hiệu hợp đồng lao động giữa ông Nguyễn Văn Út Rý (do Nguyễn Văn Tình thực hiện) với Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ từ tháng 01/2013 đến tháng 01/2014 ; điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm số 801308176 thành Nguyễn Văn Tình. Bởi vì thực tế ông Nguyễn Văn Út Rý không phải là người lao động mà ông Nguyễn Văn Tình mới là người lao động tại Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ từ tháng 01/2013 đến tháng 01/2014 .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật cần giải quyết: xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Út Rý nêu trên, Hội đồng xét xử thấy quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án là: “*Tranh chấp yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động*” vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự. Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ có trụ sở tại xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về tư cách tố tụng, thời hiệu và phạm vi giải quyết.

Ông Nguyễn Văn Út Rý người khởi kiện được xác định là nguyên đơn, Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ là người bị kiện được xác định tư cách là bị đơn. Ông Nguyễn Văn Tình và BHXH tỉnh Long An được xác định là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Thời hiệu khởi kiện: Ông Nguyễn Văn Út Rý khởi kiện Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ vì cho rằng quyền lợi bị xâm phạm do hợp đồng lao động bị vô hiệu là còn trong thời hiệu khởi kiện. Ông Nguyễn Văn Út Rý có quyền khởi kiện theo quy định Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Chứng cứ, nghĩa vụ chứng minh và luật áp dụng.

Quá trình tố tụng: Chứng cứ ông Nguyễn Văn Út Rý có nộp sổ BHXH số 8012035896 và BHXH số 801308176.

Tòa án xét xử trên cơ sở chứng cứ do người khởi kiện cung cấp và chứng cứ do Tòa án thu thập khi thấy cần thiết theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Về chứng cứ chứng minh cho lời trình bày các đương sự Tòa án đã thu thập đầy đủ.

Thời điểm phát sinh tranh chấp Bộ luật Lao động 2019 và Bộ luật Tố tụng 2015 đang có hiệu lực pháp luật nên được áp dụng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị không hòa giải, Tòa án lập biên bản về việc công khai chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Tòa án xét xử trong phạm vi đương sự có yêu cầu. Các đương sự thừa nhận đã tiếp cận đầy đủ chứng cứ của nhau.

[2]. Về nội dung:

Xét thấy, ông Nguyễn Văn Út Rý có cho ông Nguyễn Văn Tình mượn chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Út Rý để xác lập hợp đồng lao động và tham gia đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2013 đến tháng 01/2014 tại Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ theo sổ BHXH số 801308176. Trong khi đó ông Nguyễn Văn Út Rý cũng tham gia lao động tại

công ty YueKang Việt Nam từ tháng 12/2012 đến tháng 06/2020, ông Nguyễn Văn Út Rý cũng tham gia đóng bảo hiểm xã hội theo số sổ là 8012035896. Việc ông Nguyễn Văn Út Rý cho ông Nguyễn Văn Tình mượn giấy chứng minh nhân dân để đi làm tại Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ là vi phạm nguyên tắc “trung thực” theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ Luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động. Do đó, ông Nguyễn Văn Út Rý yêu cầu Tòa án vô hiệu hợp đồng lao động giữa ông Nguyễn Văn Út Rý (do Nguyễn Thị Kim Hằng thực hiện) tại Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ từ tháng 01/2013 đến tháng 01/2014 là có căn cứ, phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động. Bởi vì người lao động thực sự trong giai đoạn này tại Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ là ông Nguyễn Văn Tình không phải là ông Nguyễn Văn Út Rý. Đồng thời, để bảo đảm quyền lợi cho đúng người lao động đã tham gia hợp đồng lao động bị vô hiệu nêu trên, cần điều chỉnh tên trên sổ BHXH số 801308176 từ ông Nguyễn Văn Út Rý thành ông Nguyễn Văn Tình là có căn cứ.

[3]. Xét quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp nên HĐXX ghi nhận

[4]. Ông Nguyễn Văn Tình, Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ, BHXH tỉnh Long An không có tranh chấp gì trong vụ án này nên không đề cập xem xét.

[5]. Về án phí: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn Út Rý tự nguyện chịu án phí lao động sơ thẩm thay cho Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ nên Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 32, Điều 35, Điều 39, Điều 68 Điều 91, Điều 93, Điều 97, Điều 147, Điều 195, Điều 196, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 13, Điều 15, Điều 16, Điều 18, Điều 21 và Điều 49 Bộ luật lao động;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Út Rý về việc “*Tranh chấp yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động*” với Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ.

1.1. Vô hiệu hợp đồng lao động giữa ông Nguyễn Văn Út Rý với Công ty TNHH Cơ Khí Công Nông Nghiệp Bùi Văn Ngọ từ tháng 01/2013 đến tháng 01/2014;

1.2. Điều chỉnh tên trên sổ BHXH số 801308176 mang tên Nguyễn Văn Út Rý thành Nguyễn Văn Tình.

1.3. Ông Nguyễn Văn Út Rý và ông Nguyễn Văn Tình được quyền liên hệ cơ quan BHXH tỉnh Long An để điều chỉnh cho phù hợp với kết quả giải quyết vụ án.

2. Về án phí lao động sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn Út Rý tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí lao động sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Án xét xử công khai sơ thẩm, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ để xin xét xử phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THA huyện Đức Hòa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Như

